

Số: 03 /2025/QĐ-UBND

Xuân Lộc, ngày 07 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện Xuân Lộc**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện tại Tờ trình số 01/TTr-DTTG ngày 03 tháng 3 năm 2025, Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 11/TTr-PNV ngày 04 tháng 3 năm 2025, và Báo cáo thẩm định của Phòng Tư pháp số 08/BC-PTP ngày 27 tháng 02 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện Xuân Lộc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14 tháng 3 năm 2025 và thay thế Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của UBND huyện.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Trưởng phòng Dân tộc và Tôn giáo; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

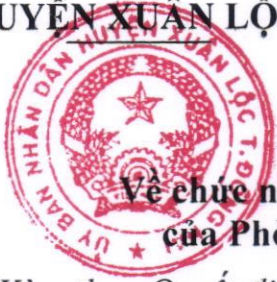
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Văn phòng UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Dân tộc và Tôn giáo (báo cáo);
- Sở Nội vụ (báo cáo);
- Sở Tư pháp (báo cáo);
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT. UBND huyện;
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể huyện;
- Các ban đảng, UBND, VPHU;
- Văn phòng HĐND và UBND huyện;
- Phòng Tư pháp;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT-VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Cát Tiên



QUY ĐỊNH

Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện Xuân Lộc

(Kèm theo Quyết định số **03** /2025/QĐ-UBND ngày **07** tháng 3 năm 2025
của Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện Xuân Lộc (Sau đây viết tắt là Phòng Dân tộc và Tôn giáo) là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc (Sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân huyện); tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức quản lý nhà nước về công tác dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo.

2. Phòng Dân tộc và Tôn giáo có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản; chấp hành sự lãnh đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức và công tác của Ủy ban nhân dân huyện, đồng thời chấp hành sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Đồng Nai (Sau đây viết tắt là Sở Dân tộc và Tôn giáo).

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân huyện

a) Ban hành các quyết định thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện: Quy hoạch, kế hoạch phát triển và chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực công tác dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn huyện; Phân cấp, ủy quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo cho Phòng Dân tộc và Tôn giáo và Ủy ban nhân dân cấp xã; Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Phòng Dân tộc và Tôn giáo.

b) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về lĩnh vực công tác dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn huyện theo quy định của Đảng, của pháp luật và chỉ đạo của cơ quan nhà nước cấp trên.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện các văn bản về lĩnh vực công tác dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn, thông tin tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

4. Tổ chức thực hiện các chính sách, chương trình, dự án, đề án, mô hình thí điểm đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, hỗ trợ ổn định cuộc sống đối với đồng bào dân tộc thiểu số do cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc chủ trì, quản lý, chỉ đạo; theo dõi, tổng hợp, sơ kết, tổng kết và đánh giá việc thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc; tham mưu, đề xuất các chủ trương, biện pháp thích hợp để giải quyết các vấn đề xóa đói, giảm nghèo, định canh, định cư, di cư đối với đồng bào dân tộc thiểu số và các vấn đề dân tộc khác trên địa bàn huyện.

5. Tổ chức tiếp đón, thăm hỏi, giải quyết các nguyện vọng của đồng bào dân tộc thiểu số theo chế độ chính sách và quy định của pháp luật; định kỳ tham mưu tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số của huyện theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền cấp có thẩm quyền khen thưởng các tập thể và cá nhân tiêu biểu xuất sắc: trong công tác dân tộc, thực hiện chính sách dân tộc; trong lao động sản xuất, xóa đói, giảm nghèo; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; giữ gìn an ninh, trật tự góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

6. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện xác định xã, ấp vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo trình độ phát triển và các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù trình cấp thẩm quyền phê duyệt; rà soát, kiểm tra, lập hồ sơ về việc công nhận, bổ sung hoặc đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số đúng trình tự, thủ tục theo các quy định hiện hành, gửi cơ quan chuyên môn về công tác dân tộc cấp tỉnh để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định và tổ chức thực hiện chính sách đối với người có uy tín.

7. Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về hoạt động tín ngưỡng và các cơ sở tín ngưỡng không phải là di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng hoặc đã được đưa vào danh mục kiểm kê di tích của địa phương.

8. Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện giải quyết những vấn đề cụ thể về tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật, phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn của Sở Dân tộc và Tôn giáo.

9. Tổ chức triển khai ứng dụng tiên bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ quản lý nhà nước về công tác dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn huyện.

10. Kiểm tra việc thực hiện chính sách, chương trình, dự án và các quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong lĩnh vực quản lý nhà nước được giao theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân huyện.

11. Thực hiện công tác thống kê, thông tin, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và Sở Dân tộc và Tôn giáo về tình hình, kết quả triển khai công tác dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn huyện.

12. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, thực hiện chế độ tiền lương, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức thuộc phạm vi quản lý của Phòng Dân tộc và Tôn giáo theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân huyện.

13. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản của Phòng Dân tộc và Tôn giáo theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân huyện.

14. Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về công tác dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo đối với chức danh công chức được giao phụ trách về lĩnh vực dân tộc và tôn giáo thuộc Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Ủy ban nhân dân huyện hoặc theo quy định của pháp luật.

Chương III TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Phòng Dân tộc và Tôn giáo

Phòng Dân tộc và Tôn giáo có Trưởng phòng; 01 Phó Trưởng phòng và các công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

1. Trưởng phòng là người đứng đầu Phòng Dân tộc và Tôn giáo, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và trước pháp luật về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và toàn bộ hoạt động của Phòng

2. Phó Trưởng phòng Dân tộc và Tôn giáo là người giúp Trưởng phòng phụ trách và theo dõi một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Phòng.

3. Việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức, thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Biên chế

1. Biên chế công chức của Phòng Dân tộc và Tôn giáo do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định trong tổng biên chế công chức của huyện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Việc bố trí công tác đối với công chức của Phòng Dân tộc và Tôn giáo phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn ngạch công chức và phẩm chất, trình độ, năng lực của công chức.

Chương IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 5. Chế độ và lề lối làm việc và trách nhiệm của Trưởng phòng Dân tộc và Tôn giáo

1. Phòng Dân tộc và Tôn giáo làm việc đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, đồng thời chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Thực hiện Quy chế dân chủ trong cơ quan, thể hiện trách nhiệm của Thủ trưởng và trách nhiệm của từng công chức trong giải quyết công vụ. Công khai những công việc công chức phải được biết, được tham gia góp ý kiến và giám sát kiểm tra theo quy định của pháp luật.

2. Căn cứ các quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Dân tộc và Tôn giáo ban hành Quy chế làm việc của phòng và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện.

3. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực Dân tộc và Tôn giáo trên địa bàn huyện và các công việc được Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Phòng Dân tộc và Tôn giáo; không chuyển công việc thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình lên Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện. Đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền hoặc đúng thẩm quyền nhưng không đủ khả năng và điều kiện để giải quyết thì Trưởng phòng Dân tộc và Tôn giáo phải chủ động làm việc với Trưởng phòng có liên quan để hoàn chỉnh hồ sơ trình Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và chịu trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng, gây thiệt hại trong tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của mình.

4. Trưởng phòng Dân tộc và Tôn giáo có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về tổ chức, hoạt động của cơ quan mình; báo cáo công tác với cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Điều 6. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Sở Dân tộc và Tôn giáo

Phòng Dân tộc và Tôn giáo chịu sự hướng dẫn, chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ các mặt công tác của Sở Dân tộc và Tôn giáo. Trưởng Phòng Dân tộc và Tôn giáo có trách nhiệm báo cáo tình hình công tác chuyên môn cho Sở Dân tộc và Tôn giáo theo chế độ định kỳ và yêu cầu đột xuất.

2. Đối với Hội đồng nhân dân huyện Xuân Lộc (Sau đây viết tắt là Hội đồng nhân dân huyện)

Phòng Dân tộc và Tôn giáo có trách nhiệm tổ chức thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện đối với Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân huyện; trả lời các chất

vấn, kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của ngành.

3. Đối với Ủy ban nhân dân huyện

Phòng Dân tộc và Tôn giáo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Dân tộc và Tôn giáo có trách nhiệm tổ chức chỉ đạo, điều hành công chức trong việc thực hiện các Quyết định, Chỉ thị của Ủy ban nhân dân huyện, thường xuyên báo cáo công tác với Ủy ban nhân dân huyện theo đúng chế độ quy định.

Trước khi tổ chức thực hiện các chủ trương của Sở Dân tộc và Tôn giáo hoặc các ngành cấp trên có liên quan đến chương trình kế hoạch chung của huyện, Trưởng Phòng Dân tộc và Tôn giáo phải báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

4. Đối với các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện và các Ban Đảng, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Huyện ủy Xuân Lộc.

Phòng Dân tộc và Tôn giáo tăng cường mối quan hệ với các cơ quan Nhà nước, Đảng, đoàn thể quần chúng trên nguyên tắc cộng đồng trách nhiệm, hỗ trợ lẫn nhau theo chức năng của từng cơ quan để hoàn thành nhiệm vụ chung của huyện và nhiệm vụ riêng của mỗi cơ quan.

5. Đối với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Phòng Dân tộc và Tôn giáo thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn, giúp đỡ về chuyên môn, nghiệp vụ, các mặt công tác thuộc chức năng quản lý thống nhất của Phòng Dân tộc và Tôn giáo đối với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tôn trọng và thực hiện các chủ trương công tác của Phòng Dân tộc và Tôn giáo và ngược lại Phòng Dân tộc và Tôn giáo tôn trọng và lắng nghe ý kiến của Ủy ban nhân dân xã, thị trấn trong việc giải quyết các vấn đề có liên quan. Trong trường hợp giữa Phòng Dân tộc và Tôn giáo và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn có vấn đề chưa nhất trí thì hai bên đều phải báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện.

6. Đối với các cơ quan, đơn vị Trung ương, Tỉnh đóng trên địa bàn huyện

Phòng Dân tộc và Tôn giáo tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện mối quan hệ phối hợp, triển khai các nhiệm vụ chính trị có liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước về công tác dân tộc trên địa bàn huyện; thực hiện mối quan hệ bình đẳng, cùng trao đổi, bàn bạc để thống nhất giải quyết.

Chương V **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng phòng Dân tộc và Tôn giáo chịu trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức theo Quy định này.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, của địa phương có trách nhiệm phối hợp với Phòng Dân tộc và Tôn giáo để thực hiện quy định này nhằm tạo sự phối hợp đồng bộ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn huyện Xuân Lộc.

Điều 8. Việc sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc; Trưởng phòng Dân tộc và Tôn giáo phối hợp với Trưởng phòng Nội vụ báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quy định pháp luật./.